

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng V Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê D Tấn;

- Bà Trần Thị Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Quy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Thảo - Kiểm sát V1.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn V D, sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không; Tại: Tc, TH, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Yên Tân, xã Tc, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ V hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn V G và bà Nguyễn Thị Ch; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/4/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Lê Thị V, sinh năm 1989; Trú tại: Tiểu khu 13, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Khắc L, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Quan Trung 3, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- Anh Hoàng Khắc V, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Quan Trung 3, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1946; Thôn Yên Tân, xã Tc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1997; Trú tại: Tiểu khu 12, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa.

Bà V1, anh V, chị L vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 06/4/2021, Nguyễn V D, sinh năm 1991 ở thôn Yên Tân, xã Tc, huyện Thiệu Hóa đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1946 ở cùng thôn để mượn xe. Bà V1 đồng ý cho D mượn chiếc mô tô BKS 36B3-249.24 của con rể là anh Nguyễn V Khánh, sinh năm 1977 ở xã Tc, huyện Thiệu Hóa đang cầm sẵn chìa khóa dựng ở sân. Mượn được xe, D điều khiển xe đi từ nhà ở xã Tc, huyện Thiệu Hóa mang theo một con mèo đến thị trấn TH, huyện TH để bán. D vào quán ăn của chị Lê Thị V, sinh năm 1989 ở tiểu khu 13, thị trấn Thiệu Hóa bán mèo cho chị V với giá 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng). Nhận tiền xong, D lên xe ra về, đến cây xăng xã Tc thì phát hiện chìa khóa xe đã bị rơi khỏi ổ khóa nên vòng xe quay lại quán nhà chị V để tìm. Khi quay lại quán, thấy cửa mở nhưng không có ai trông coi, nhìn thấy có một chiếc điện thoại di động Iphone 8Plus màu Gold đang để trên bàn uống nước nên D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. D tiến lại gần khu vực để điện thoại, gọi chủ nhà vài lần nhưng không ai trả lời, quan sát xung quanh một lần nữa không thấy ai, D liền lấy điện thoại, tắt nguồn, rời khỏi quán chị V rồi điều khiển xe máy đi cắt chìa khóa, sau đó đến cửa hàng mua bán điện thoại Hoàng L Mobile ở thị trấn Thiệu Hóa để bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho nhân V1 cửa hàng là anh Hoàng Khắc V, sinh năm 1988 ở xã TT, huyện Thiệu Hóa với giá 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Bán điện thoại xong, D mang xe về trả cho bà Nguyễn Thị V1. Số tiền do bán chiếc điện thoại mà có, D đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 08/4/2021, biết chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu Gold nói trên là tài sản do D trộm cắp mà có, anh Hoàng Khắc L, sinh năm 1983 ở xã TT, huyện Thiệu Hóa là chủ cửa hàng điện thoại Hoàng L Mobile đã giao nộp chiếc điện thoại cho Cơ quan điều tra. Ngày 16/4/2021, trước sự truy xét của Cơ quan điều tra, biết không thể trốn tránh, D đã đến Công an huyện Thiệu Hóa đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 16/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thiệu Hóa định giá kết luận: Tại thời điểm định giá, 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus có giá trị 4.220.000đ (Bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại là chị Lê Thị V đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone 8 Plus và không có yêu cầu gì thêm về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn V D. Anh Hoàng Khắc L yêu cầu Nguyễn V D phải trả lại số tiền 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền D thu được từ việc

bán chiếc điện thoại trộm cắp cho cửa hàng của anh L, ngày 13/8/2021 bị cáo đã trả tiền cho anh L.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS - TH ngày 29/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn V D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt Nguyễn V D từ 15 -18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra V1, Viện Kiểm sát, Kiểm sát V1 trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn V D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai, người bị hại, người làm chứng, người có quyền L nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/4/2021, tại quán ăn nhà chị Lê Thị V thuộc địa phận Tiểu khu 13, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn V D đã có hành vi lén lút, khi vắng mặt chủ sở hữu đã trộm cắp 01(Một) điện thoại Iphone 8 Plus màu gold có giá trị 4.220.000đ (Bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) của chị Lê Thị V; Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị Lê Thị V, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội, gây tâm lý không tốt trong một bộ phận quần chúng nhân

dân; Hành vi đó phải được xử lý để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi trộm cắp nhận thức được vi phạm pháp luật bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nếu để bị cáo ở ngoài xã hội cũng không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và cũng là để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của Nhà nước, nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ nhà nước là phù hợp. Bị cáo có thu nhập 2.000.000đ/tháng nên khoản này khấu trừ 10% bằng 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng)/tháng.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo cũng khó khăn về kinh tế, đang nuôi con nhỏ; Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lê Thị V đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về số tiền 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền D có được từ việc bán chiếc điện thoại trộm cắp cho cửa hàng của anh L, anh L yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh L, ngày 13/8/2021 bị cáo đã trả đủ số tiền cho anh L, anh L không yêu cầu gì thêm.

[7]. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B3-249.24 xe của con rể bà Nguyễn Thị V1 hiện bà V1 đang quản lý, bà V1 cho bị cáo mượn, không biết bị cáo đi trộm cắp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ xe mô tô là phù hợp. Đối với Hoàng Khắc V là nhân V1 cửa hàng Hoàng L Mobi mua chiếc điện thoại của bị cáo, nhưng anh V không biết đó là tài sản trộm cắp mà có nên Viện kiểm sát không truy tố Hoàng Khắc V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là phù hợp.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn V D 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt, tính từ ngày cơ quan, đơn vị được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn V D cho Ủy ban nhân dân xã Tc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% thu nhập của Nguyễn V D trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ nhà nước; Khoản này bằng 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*)/ tháng.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn V D phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Lê Thị V có quyền kháng cáo bản án, anh Hoàng Khắc L có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng V Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê D Tấn

Trần Thị Thịnh

Hoàng V Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê D Tấn

Trần Thị Thịnh

Hoàng V Đạt

